

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
Q. HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG**

--- \*\* ---

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

----- \*\* -----

*Bản án số: 26/2021/DS-ST*

*Ngày 18/5/2021*

*V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU  
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Loan**

**Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Thanh Trà và ông Phạm Xoa**

**Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Võ Thị Tới - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.**

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Khoa - Kiểm sát viên.*

Ngày 18 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu – 344A Lê Thanh Nghị, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 233/2020/TLST - DS ngày 01 tháng 12 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐXX-ST ngày 31 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 33/TB-TA ngày 28/4/2021 giữa các đương sự:

*- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam T. Trụ sở: Số 89 Láng H, quận Đống Đ, Thành phố Hà Nội. Địa chỉ liên hệ: Tầng 4, Tòa nhà số 112 Phan Châu T, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị. Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Ngọc T hoặc ông Nguyễn Anh T hoặc ông Nguyễn Bá T; Địa chỉ liên lạc: Tầng 4, Tòa nhà 112 Phan Châu T, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng. (Theo giấy ủy quyền số 279/2020/UQ-VPB ngày 30/10/2020), (ông Tường có mặt).*

*\* Bị đơn: Ông Bạch Văn L – sinh năm: 1989 và bà Nguyễn Thị Bé T – sinh năm 1987; Cùng địa chỉ: Số 21 Thanh D, phường Thanh B, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng, (vắng mặt lần thứ hai).*

**NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện nộp Tòa án ngày 17/11/2020, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Việt Nam T trình bày:

Ngày 12/9/2017 ông Bạch Văn L, bà Nguyễn Thị Bé Tr và Ngân hàng TMCP Việt Nam T có ký hợp đồng tín dụng số LN1709050222664/STA/HĐTD về việc Ngân hàng có cho ông L, bà Tr vay 503.000.000đ. Thời hạn vay: 83 tháng; Các kỳ hạn trả nợ: Lãi và gốc trả hàng tháng vào ngày 12 của tháng. Mục đích sử dụng vốn: Vay mua xe ô tô Rondo. Lãi suất trong hạn tại thời điểm giải ngân: 8,9%/năm. Lãi suất cho vay cố định trong vòng 06 tháng kể từ ngày giải ngân. Từ ngày 12/3/2018 lãi suất cho vay sẽ được

điều chỉnh bằng: Lãi suất tiết kiệm 24 tháng trả lãi sau bậc thang cao nhất của ngân hàng đang áp dụng tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 4,2%/năm. Từ ngày 01/4/2018 trở đi, lãi suất cho vay sẽ được điều chỉnh theo định kỳ 03 tháng/lần vào các ngày 01/01, 01/4, 01/7, 01/10 hàng năm. Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 150% nợ trong hạn.

Thực hiện Hợp đồng trên Ngân hàng đã giải ngân cho ông L/bà Tr toàn bộ số tiền 503.000.000 đồng theo kế ước nhận nợ lần 1 ngày 12/9/2017.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay nêu trên là: Chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA, màu sơn: Trắng, BKS 43A-297.58; số khung G4NAHH300811; số máy 51M6HC111857; Đăng ký xe số 043864 do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 11/9/2017 thuộc quyền sở hữu/ sử dụng của ông Bạch Văn L và bà Nguyễn Thị Bé Tr. Việc thế chấp được xác định theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô LN1709050222664/STA/HĐTC ký ngày 12/9/2017 tại Văn phòng công chứng Phạm Văn Khánh, thành phố Đà Nẵng, đăng ký giao dịch ở Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Đà Nẵng.

Mặc dù thời hạn Hợp đồng chưa hết nhưng ông L, bà Tr đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi đối với Ngân hàng kể từ ngày 28/6/2017. Ngân hàng đã nhiều lần gọi điện, gửi thông báo đôn đốc nhưng ông L, bà Tr vẫn không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ quá hạn. Vì vậy, không còn cách nào khác, Ngân hàng quyết định thu hồi trước hạn đối với toàn bộ khoản nợ gốc, lãi nêu trên theo thỏa thuận tại Khoản 1, Điều 6 trong Hợp đồng tín dụng kể từ ngày 12/3/2020 và khởi kiện ông L, bà Tr ra Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng để thu hồi trước hạn đối với toàn bộ khoản nợ vay.

Quá trình vay vốn đến nay, ông L/bà Tr đã thanh toán được cho Ngân hàng số tiền 255.213.716 đồng, trong đó gốc 133.129.723 đồng, lãi là 122.083.993 đồng.

Tính đến ngày xét xử hôm nay (**18/5/2021**), ông L, bà Tr còn nợ Ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng nêu trên với số tiền là: **440.671.458đ**, trong đó: gốc: 369.870.277đ; lãi trong hạn là 3.845.257đ, lãi quá hạn là 66.955.924đ và lãi phát sinh.

Do ông L, bà Tr vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên đề nghị Tòa án buộc ông Bạch Văn L và bà Nguyễn Thị Bé Tr phải thanh toán cho Ngân hàng toàn bộ số tiền trên.

Buộc ông Bạch Văn L và bà Nguyễn Thị Bé Tr phải tiếp tục trả lãi phát sinh kể từ ngày **19/5/2021** theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến ngày ông L, bà Tr thực tế thanh toán hết nợ cho Ngân hàng.

Trường ông Bạch Văn L và bà Nguyễn Thị Bé Tr vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng có quyền tự xử lý Tài sản bảo đảm hoặc yêu cầu Cơ quan Thi hành án kê biên, phát mãi Tài sản bảo đảm là: Chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA, màu sơn: Trắng, BKS 43A-297.58; số khung G4NAHH300811; số máy 51M6HC111857; Đăng ký xe số 043864 do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 11/9/2017 thuộc quyền sở hữu/ sử dụng của ông Bạch Văn L và bà Nguyễn Thị Bé Tr.

Đối với bị đơn ông Bạch Văn L, bà Nguyễn Thị Bé Tr kể từ khi thụ lý vụ án cho đến nay không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng cũng như không tham gia phiên hòa giải vào ngày 29/01/2021 và phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 03/3/2021 dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và 02 thông

báo nêu trên. Tại phiên tòa hôm nay, ông L, bà Tr tiếp tục vắng mặt lần thứ 2 nhưng vẫn không có lý do.

**Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng phát biểu ý kiến:** Thống nhất về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử cũng như việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng. Đồng thời, đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 30, Điều 35, Điều 39; Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; các Điều 317, 318, 319, 321, 322, 323, 353, 357, 463, 465, 466, 468 của Bộ luật dân sự 2015; các Điều 8, 91 Luật các tổ chức tín dụng chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền nợ là **440.671.458đ**, trong đó: gốc: 369.870.277đ; lãi trong hạn là 3.845.257đ, lãi quá hạn là 66.955.924đ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, *Hội đồng xét xử nhận định:*

#### **\* Về thủ tục tố tụng:**

Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ ông Bạch Văn L, bà Nguyễn Thị Bé Tr nhưng ông L, bà Tr vẫn vắng mặt không có lý do. Do bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

#### **\* Về nội dung tranh chấp:**

- Tại phiên tòa hôm nay đại diện Ngân hàng TMCP Việt Nam T yêu cầu ông Bạch Văn L, bà Nguyễn Thị Bé Tr phải trả cho Nguyên đơn số tiền là **440.671.458đ**, trong đó: gốc: 369.870.277đ; lãi trong hạn là 3.845.257đ, lãi quá hạn là 66.955.924đ và lãi phát sinh.

Xét yêu cầu của nguyên đơn thì thấy:

Ngày 12/9/2017 ông Bạch Văn L, bà Nguyễn Thị Bé Tr có ký hợp đồng tín dụng số LN1709050222664/STA/HĐTD với Ngân hàng TMCP Việt Nam T vay số tiền 503.000.000đ để mua xe ô tô Rondo với lãi suất 8,9%/năm. Lãi suất cho vay cố định trong vòng 06 tháng kể từ ngày giải ngân. Từ ngày 12/3/2018 lãi suất cho vay sẽ được điều chỉnh bằng: Lãi suất tiết kiệm 24 tháng trả lãi sau bậc thang cao nhất của ngân hàng đang áp dụng tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 4,2%/năm. Từ ngày 01/4/2018 trở đi, lãi suất cho vay sẽ được điều chỉnh theo định kỳ 03 tháng/lần vào các ngày 01/01, 01/4, 01/7, 01/10 hàng năm. Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 150% nợ trong hạn.

Tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu KIA, màu sơn: Trắng, BKS 43A-297.58; số khung G4NAHH300811; số máy 51M6HC111857; Đăng ký xe số 043864 do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 11/9/2017 thuộc quyền sở hữu/ sử dụng của ông Bạch Văn L và bà Nguyễn Thị Bé Tr. Việc thế chấp được xác định theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô LN1709050222664/STA/HĐTC ký ngày 12/9/2017 tại Văn phòng công chứng Phạm Văn Khánh, thành phố Đà Nẵng, đăng ký giao dịch ở Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Đà Nẵng.

Mặc dù hợp đồng chưa đến hạn, nhưng do quá trình thực hiện hợp đồng, ông L, bà Tr vi phạm nghĩa vụ thanh toán, cụ thể tính đến ngày 16/10/2020 ông L, bà Tr mới thanh

toán cho Ngân hàng 255.213.716đ, trong đó tiền gốc đã là : 133.129.723đ, tiền lãi là : 122.083.993đ.

Từ ngày 17/10/2020 đến nay ông L, bà Tr không thanh toán bất cứ khoản nào dù Ngân hàng đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở. Như vậy, ông L, bà Tr đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Buộc ông L, bà Tr phải thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền nợ là **440.671.458đ**, trong đó: gốc: 369.870.277đ; lãi trong hạn là 3.845.257đ, lãi quá hạn là 66.955.924đ là phù hợp với khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng, Điều 463 và 466 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Lãi tiếp tục được tính từ ngày 19/5/2021 trên số nợ gốc theo mức lãi suất nợ quá hạn mà các bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số LN1709050222664/STA/HĐTD.

\* Xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp ông L, bà Tr không trả số tiền nêu trên thì tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu KIA, màu sơn: Trắng, BKS 43A-297.58; số khung G4NAHH300811; số máy 51M6HC111857; Đăng ký xe số 043864 do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 11/9/2017 thuộc quyền sở hữu/ sử dụng của ông Bạch Văn L và bà Nguyễn Thị Bé Tr theo Hợp đồng thế chấp số: LN1709050222664/STA/HĐTC ký ngày 12/9/2017 tại Văn phòng công chứng Phạm Văn K, thành phố Đà Nẵng, đăng ký giao dịch ở Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Đà Nẵng sẽ được xử lý theo Điều 299 và 320 của Bộ luật dân sự để đảm bảo thi hành án.

Trường hợp ông L, bà Tr thanh toán nợ xong cho Ngân hàng thì Ngân hàng phải trả lại cho ông L, bà Tr giấy đăng ký xe số 043864 do Công an TP Đà Nẵng cấp ngày 11/9/2017 cho ông L, bà Tr.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn là L, bà Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: **440671458đ** x 5% = 22.033.572đ. Hoàn trả tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T .

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.000.000đ ông Bạch Văn L và bà Nguyễn Thị Bé Tr phải chịu. Do Ngân hàng TMCP Việt Nam T đã nộp tạm ứng nên buộc ông Bạch Văn L và bà Nguyễn Thị Bé Tr phải trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T số tiền 2.000.000đ.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự ; khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng; Các Điều 463, 466, 299 và 320 của Bộ luật dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” của Ngân hàng TMCP Việt Nam T đối với ông Bạch Văn L và bà Nguyễn Thị Bé Tr.

**Xử:** Buộc ông Bạch Văn L và bà Nguyễn Thị Bé Tr phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T số tiền **440.671.458đ**, trong đó: gốc: 369.870.277đ; lãi trong hạn là 3.845.257đ, lãi quá hạn là 66.955.924đ.

Lãi tiếp tục được tính từ ngày 19/5/2021 trên số nợ gốc theo mức lãi suất nợ quá hạn mà các bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số trên số nợ gốc theo mức lãi suất nợ quá hạn mà các bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số LN1709050222664/STA/HĐTD.

\* Xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp ông L, bà Tr không trả số tiền nêu trên thì tài sản thế chấp là xe xe ô tô nhãn hiệu KIA, màu sơn: Trắng, BKS 43A-297.58; số khung G4NAHH300811; số máy 51M6HC111857; Đăng ký xe số 043864 do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 11/9/2017 thuộc quyền sở hữu/ sử dụng của ông Bạch Văn L và bà Nguyễn Thị Bé Tr theo Hợp đồng thế chấp số: LN1709050222664/STA/HĐTC ký ngày 12/9/2017 tại Văn phòng công chứng Phạm Văn Khánh, thành phố Đà Nẵng, đăng ký giao dịch ở Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Đà Nẵng sẽ được xử lý theo Điều 299 và 320 của Bộ luật dân sự để đảm bảo thi hành án.

Trường hợp ông L, bà Tr thanh toán nợ xong cho Ngân hàng thì Ngân hàng phải trả lại cho ông L, bà Tr giấy đăng ký xe số 043864 do Công an TP Đà Nẵng cấp ngày 11/9/2017 cho ông L, bà Tr.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: ông Bạch Văn L và bà Nguyễn Thị Bé Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 22.033.572đ. Hoàn trả tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T số tiền 10.227.75đ tạm ứng án phí sơ thẩm mà Ngân hàng TMCP Việt Nam T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng theo biên lai thu số 5113 ngày 27 tháng 11 năm 2020.

- Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.000.000đ ông Bạch Văn L và bà Nguyễn Thị Bé Tr phải chịu. Do Ngân hàng TMCP Việt Nam T đã nộp tạm ứng nên buộc ông Bạch Văn L và bà Nguyễn Thị Bé Tr phải trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T số tiền 2.000.000đ.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND Q. Hải Châu;
- CCTHADS Q. Hải Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Phạm Thị Hồng Loan**





